

Số: 210/2019/QĐST-HNGĐ

Móng Cái, ngày 21 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 254/2019/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 08 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bích D, sinh năm 1988. Nơi ĐKNKTT: thôn 6, xã Hải Đông, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh; Chỗ ở: N04B-T1, khu đô thị Ngoại giao đoàn, Xuân Tảo, Bắc Từ Liêm, Hà Nội

- Bị đơn: Anh Phạm Minh H, sinh năm 1988; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn 6, xã Hải Đông, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 26 Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bích D

- Bị đơn: Anh Phạm Minh H

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ vợ chồng:** Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Bích D và bị đơn anh Phạm Minh H thống nhất ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị Bích D và anh Phạm Minh H có 02 con chung là Phạm Quang Uy P, sinh ngày 07/07/2014 và Phạm Vương Ngọc Á, sinh ngày 23/03/2017. Các đương sự thống nhất: Chị Nguyễn Thị Bích D là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 2 con chung đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi). Anh Phạm Minh H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Việc cấp dưỡng nuôi con, hai đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung vợ chồng:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị Bích D tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000048 ngày 30/08/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Chị D được hoàn trả lại số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Thi hành án dân sự;
- UBND xã Hải Đông, Móng Cái, Quảng Ninh;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Minh Chiến